



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành khung giá thuê nhà ở công vụ trên địa bàn
thành phố Hải Phòng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Giá ngày 19/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-TTg ngày 24/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn diện tích và định mức trang thiết bị nội thất nhà ở công vụ;

Căn cứ Quyết định số 45/2025/QĐ-TTg ngày 03/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định đối tượng thuê nhà ở công vụ tại các địa phương thuộc diện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư: số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023; số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025; số 60/2025/TT-BXD ngày 30/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 238/TTr-SXD ngày 08/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành khung giá thuê nhà ở công vụ trên địa bàn thành phố Hải Phòng, với các nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định về khung giá cho thuê nhà ở công vụ trên địa bàn thành phố Hải Phòng để tính giá cho thuê nhà ở công vụ do thành phố quản lý.

2. Đối tượng áp dụng:

- Cơ quan, đơn vị quản lý nhà ở công vụ trên địa bàn thành phố.
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng nhà ở công vụ.

3. Khung giá thuê nhà ở công vụ:

Đơn vị tính: đồng/m² sàn/tháng

Loại	Khung giá tối thiểu	Khung mức giá tối đa
Nhà ở công vụ	26.105	59.329

- Giá thuê nêu trên đã bao gồm thuế GTGT.

- Giá thuê nêu trên chưa bao gồm: Chi phí trông giữ xe; Chi phí sử dụng nhiên liệu, năng lượng, nước sinh hoạt, chi phí vệ sinh rác thải, dịch vụ truyền hình, thông tin liên lạc, dịch vụ Internet và chi phí dịch vụ khác cho việc sử dụng riêng của người thuê nhà ở công vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; đơn vị quản lý vận hành và Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT TU, TT HĐND TP (để b/c);
- CT và các PCT UBND TP;
- Ủy ban MTTQ VN TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Các PCVP UBND TP;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- Công báo TP, Cổng TTĐT TP;
- Các Phòng: XD&CT, NN&MT, TC, NV&KTGS;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trung Kiên